

Bản án số: 39/2020/HS-ST

Ngày: 11/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quang Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Minh Khoa

Ông Nguyễn Tư Sanh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Dân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đầu - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2020/HSST ngày 24/02/2020, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Kim P, sinh ngày 17 tháng 4 năm 1970, tại Tiền Giang; giới tính: Nữ Thường trú: X đường Y, khu phố 3, Phường 2, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Bán vé số; Học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Văn Đ, con bà: Nguyễn Thị Đ; Có chồng tên Phan Thanh Tâm, có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/12/2019 (có mặt tại phiên tòa).

Người Bị hại:

1. Ông Trần Văn N, sinh năm 2000 (vắng mặt);

Nơi cư trú: A đường số B, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Trương Thị Thiên N, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: C Ấp Trung Mỹ Tây, xã D, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bà Nguyễn Thị Thanh K, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp D, xã E, huyện Hồng Ngự, Tỉnh Đồng Tháp

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Lương Việt N, sinh năm 1960 (vắng mặt)

Địa chỉ: X Nguyễn Thượng Hiền, Phường Z, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài nên khoảng 20 giờ ngày 07/12/2019, Huỳnh Kim P một mình điều khiển xe gắn máy hiệu Wave biển số 51V4-2330 vào Bệnh viện Chấn Thương Chỉnh Hình tại số 929 Trần Hưng Đạo, Phường 1, Quận 5 tìm người sơ hở để trộm cắp tài sản. Khoảng 03 giờ ngày 08/12/2019, P đi xung quanh khu vực lầu 3 của bệnh viện và đến phòng 342 thì phát hiện mọi người trong phòng đều ngủ say. P đi vào trong phòng thì thấy chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6s màu đen bạc của anh Trần Văn N đang để trên tủ đựng đồ của bệnh nhân ngay cạnh giường bệnh. P đi đến và dùng tay phải lấy trộm điện thoại của anh Nam rồi cất giấu vào túi bên phải áo khoác của mình. Sau khi lấy được điện thoại, P tiếp tục đi tìm tài sản để trộm cắp. Khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, P phát hiện tại phòng 3.24 lầu 3 của bệnh viện có chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A37FW màu vàng trắng của chị Trương Thị Thiên Nga đang để ở cạnh đầu nằm của con chị Nga nên P đi đến gần đầu giường, khom người dùng tay phải lấy trộm điện thoại của chị Nga rồi cất giấu vào túi áo khoác bên Phải. Sau đó, P tiếp tục đi đến phía trước khu vực căn tin của bệnh viện thì phát hiện trên giường bệnh đặt tại hành lang không có người nằm. P đi đến gần giường rồi giở chăn trên giường thì phát hiện chiếc điện thoại OPPO A5S màu đen của chị Nguyễn Thị Thanh Kiều đang nuôi người bệnh tại đây. Do không có ai trông coi tài sản nên P lén lút dùng tay lấy trộm điện thoại của chị Kiều rồi cất vào túi áo khoác bên phải, sau đó, P nhanh chóng xuống khu vực cầu thang để tẩu thoát. Khi P đến trước quầy phát thẻ thì tổ tuần tra của bệnh viện thấy P có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra và phát hiện trong túi khoác bên phải của P có 03 chiếc điện thoại có đặc điểm nêu trên. P thừa nhận vừa lấy trộm được nên lập hồ sơ giao Công an Phường 1, Quận 5 xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5, Huỳnh Kim P đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nội dung vụ án đã nêu ở trên.

Vật chứng vụ án: 01 điện thoại hiệu Iphone 6s màu đen bạc; 01 điện thoại OPPO A37FW màu vàng trắng; 01 điện thoại OPPO A5S màu đen; 01 xe gắn máy biển số 51V4-2330; 01 áo khoác nữ màu tím đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Trần Văn N, Trương Thị Thiên Nga, Nguyễn Thị Thanh Kiều đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi

thường; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lương Việt N không có yêu cầu gì.

Tại bản kết quả định giá tài sản trong tổ tụng hình sự số 169/HĐĐG ngày 10/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Quận 5 có kết quả định giá như sau: Điện thoại hiệu Iphone 6s, đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 65%, giá 2.000.000đồng/chiếc (hai triệu đồng); Điện thoại OPPO A37FW đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 50%, giá 1.000.000đồng/chiếc (một triệu đồng); Điện thoại OPPO A5S đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 70%, giá 2.500.000đồng/chiếc (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản định giá là 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 20/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Kim P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Huỳnh Kim P đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại hiệu Iphone 6s màu đen bạc; 01 điện thoại OPPO A37FW màu vàng trắng; 01 điện thoại OPPO A5S màu đen có tổng giá trị là 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng) của ông Trần Văn N, bà Trương Thị Thiên Nga và bà Nguyễn Thị Thanh Kiều. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Huỳnh Kim P về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s, i khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Huỳnh Kim P với mức án từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù; Vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo Huỳnh Kim P không có ý kiến tranh luận, bào chữa và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Huỳnh Kim P đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại hiệu Iphone 6s

màu đen bạc; 01 điện thoại OPPO A37FW màu vàng trắng; 01 điện thoại OPPO A5S màu đen có tổng giá trị là 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng) của ông Trần Văn N, bà Trương Thị Thiên Nga và bà Nguyễn Thị Thanh Kiều. Do đó, hành vi của bị cáo Huỳnh Kim P đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người có sức khỏe, có đủ khả năng nhận biết được hành vi của mình, biết hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật, vì tham lam muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Bị cáo vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà đã thực hiện trộm cắp tài sản. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, Tài sản đã được thu hồi và trả lại đầy đủ cho những người bị hại nên được xem như chưa gây thiệt hại. Do đó, cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù với một thời gian nhất định để có thể cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời đủ sức răn đe đối với những người khác có hành vi tương tự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Kim P là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Về xử lý vật chứng:

01 điện thoại hiệu Iphone 6s màu đen bạc; 01 điện thoại OPPO A37FW màu vàng trắng; 01 điện thoại OPPO A5S màu đen; Xét đây là tài sản của người bị hại, Cơ quan Công an đã trả lại cho những người bị hại là đúng quy định pháp luật nên Tòa không xét;

01 xe gắn máy biển số 51V4-2330 có số khung 9096Y-409850, số máy C09E-6409945 là nguyên thủy. Qua xác minh được biết, chiếc xe trên do ông Lương Việt N đứng tên chủ sở hữu. Ông Nhứt mua chiếc xe trên vào năm 2006 nhưng sau đó bán lại cho người khác (không nhớ rõ lai lịch) và không làm thủ tục sang tên. Bị cáo Huỳnh Kim P khai mua lại chiếc xe trên vào năm 2015 của một người phụ nữ không rõ lai lịch với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng) nhưng không làm giấy mua bán, sang tên. Xét chiếc xe bị cáo có được không rõ nguồn gốc nên cần giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu trong thời hạn 03 (ba) tháng. Nếu hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

01 áo khoác nữ màu tím đã qua sử dụng. Xét đây là tài sản của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Trần Văn N, Trương Thị Thiên Nga, Nguyễn Thị Thanh Kiều đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lương Việt N không có yêu cầu gì.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm h, s, i khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Kim P 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày 08/12/2019.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015.

Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo tìm chủ sở hữu chiếc xe gắn biển số 51V4-2330, số khung 9096Y-409850, số máy C09E-6409945 trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 03 (ba) tháng, hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo 01 áo khoác nữ màu tím đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/02/2020 giữa Công an Quận 5 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Quang Dũng